Thứ ..... ngày.....tháng.....năm 202.....

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 35

MÔN TIẾNG VIỆT

Học sinh đánh giá	Giáo viên đánh giá	CMHS xác nhận
☐ 10☆ ☐ 7☆ ☐ 9☆ ☐ 6☆ ☐ 8☆ ☐ < 5☆	....	....

PHẦN 1: ĐỌC

NGÀY HỘI TRỒNG CÂY

Các bạn ở khu rừng Thần Tiên cùng tham gia ngày hội trồng cây. Gà trống xới đất. Sóc con gieo hạt. Voi tròn thích lắm, xin tham gia chơi cùng các bạn.

- Cậu to lắm. Cậu sẽ dẫm nát hết các cây mất!- Gà trống nói:

Voi tròn buồn rầu:

- Nhưng ....tớ cũng muốn làm.

Bác Gấu thấy vậy liền ghé tai Voi tròn thì thầm. Nghe xong, Voi tròn cười tươi. Nó chạy ra bờ suối, hút nhiều nước vào vòi rồi về tưới cho các hạt vừa gieo. Nhờ có bác gấu, ai cũng được tham gia ngày hội trồng cây.

(Nguyễn Thị Chung)

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Khu rừng Thần Tiên tổ chức ngày hội gì?

A. Ngày hội thi chạy
B. Ngày hội trồng cây
C. Ngày hội đua voi

Câu 2. Những con vật nào được nhắc đến trong bài?

A. Gà trống, voi, sóc, heo
B. Gà trống, voi, gấu, heo
C. Gà trống, sóc, voi, gấu

Câu 3. Mỗi con vật làm gì trong ngày hội trồng cây?

Nối đúng:

Gà trống	tưới nước cho cây.
Voi tròn	xới đất.
Sóc con	gieo hạt.

LIVEWORKSHEETS

Câu 4. Gà trống đã khiến cho Vôi tròn buồn, hãy viết lời xin lỗi của Gà trống với Voi tròn:

.....

PHẦN 2: BÀI TẬP

Bài 1. Điền theo yêu cầu:

a. *g* hay *gh*?

Đã hết giờ học, Ngân .....ấp truyện, ...i lại tên truyện. Em đứng lên, kê lại .....ế ngay ngắn, trả sách cho thư viện rồi vui vẻ ra về.

b. *ươc* hay *ươt*?

Chiếc l..... chải đầu.

Vườn rau xanh m.....

Cấm v..... đèn đỏ.

Bài 2. Trò chơi Ô chữ:

a. Điền vào ô trống chữ cái và dấu thanh thích hợp:

1. Con vật có nhiều tua sống ở biển.
2. Vật dùng để tránh muỗi.
3. Là thứ phải uống khi bị bệnh.
4. Con vật bò rất chậm.
5. Bộ phận trên cơ thể dùng để nhìn.
6. Con vật được xem là cậu ông trời.

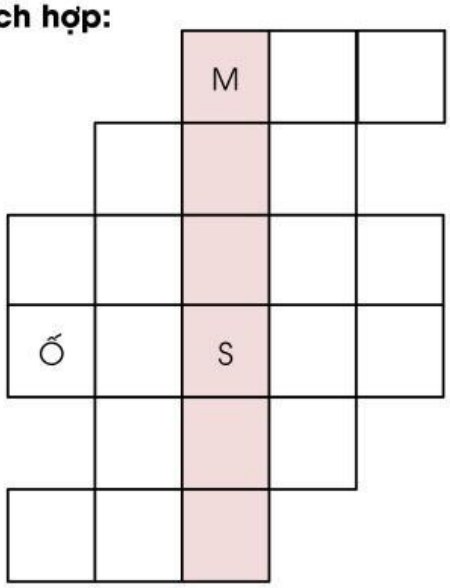

b. Ghi lại từ hàng dọc: .....

LIVEWORKSHEETS